

C.TY CP DƯỢC - TBYT ĐÀ NẴNG
(DAPHARCO)
 Số: 706/BC-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 07 năm 2016.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(06 tháng đầu năm 2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
 - Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng (DDN).
- Địa chỉ trụ sở chính: 02 - Phan Đình Phùng - phường Hải Châu 1 - quận Hải Châu - thành phố Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0511.3821642. Fax: 0511.3891752.
- Email: infor@dapharco.com.vn
- Vốn điều lệ: 50.400.000.000 đồng (Năm mươi tỷ, bốn trăm triệu đồng).
- Mã chứng khoán (nếu có): DDN (UPCoM).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	257/NQ-ĐHĐCĐ	28/4/2016	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2016

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
01	Đặng Văn Nam	Chủ tịch HĐQT		3/3	100	
02	Tổng Viết Phải	P.Ctịch HĐQT		3/3	100	
03	Nguyễn Quốc Định	Ủy viên HĐQT		3/3	100	
04	Nguyễn Hữu Công	Ủy viên HĐQT		3/3	100	
05	Trần Nhân Triết	Ủy viên HĐQT		3/3	100	
06	Võ Anh Hùng	Ủy viên HĐQT		3/3	100	
07	Đình Minh Tuấn	Ủy viên HĐQT	28/4/2016	2/3	66,66	Thôi UV HĐQT từ ngày 28/4/2016
08	Đỗ Thành Trung	Ủy viên HĐQT	28/4/2016	0/3	0	Mới vào HĐQT ngày 28/4/2016

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Trong 06 tháng qua Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc tuân thủ đúng theo qui định Điều lệ Công ty; giám sát việc điều hành kinh doanh hằng ngày, HĐQT thực hiện theo một hoặc nhiều cách thức như:

+ Trong các cuộc họp giao ban của Ban điều hành, Chủ tịch HĐQT trực tiếp tham gia họp trao đổi, thảo luận với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành.

+ Qua các tài liệu báo cáo của Tổng Giám đốc về tiến độ thực hiện kế hoạch, những khó khăn, vướng mắc, thực trạng hoạt động của các đơn vị cơ sở, HĐQT phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý bằng văn bản gửi Ban tổng giám đốc hoặc trao đổi trực tiếp tại những cuộc họp Ban điều hành bất thường.

+ Phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc cũng như các thành viên trong ban điều hành.

Trên cơ sở đó, HĐQT đánh giá được mức độ hiệu quả của Tổng Giám đốc trong hoạt động điều hành kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư đã được phê duyệt trong việc tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT.

- Các phiên họp của Hội đồng quản trị đã phân tích tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình điều hành của Ban Tổng giám đốc với các cơ sở, đã đề ra những định hướng cần thiết cho việc tổ chức hoạt động trên các mặt công tác quan trọng của Công ty như: chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, lợi nhuận, việc sử dụng vốn chủ sở hữu, vốn vay theo Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông; việc thực hiện pháp luật Nhà nước và các quy định của ngành; việc thực hiện quản lý sử dụng lao động và thực hiện các chế độ người lao động.

- Một số vấn đề khác liên quan đến hoạt động của Công ty xây dựng kế hoạch SX-KH năm 2016, chỉ đạo quyết toán, kiểm toán tài chính cho năm 2015.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT	23/3/2016	Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Đinh Minh Tuấn
02	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT	23/3/2016	Nghị quyết về việc bổ nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Đỗ Thành Trung
03	Nghị quyết số 04B/NQ-HĐQT	23/3/2016	Nghị quyết về việc thông qua việc mua tài sản là Nhà kiên cố để cung ứng thuốc tại khu vực Liên Chiểu cho Công ty trị giá dưới 5 tỷ đồng
04	Biên bản số 06-BB/HĐQT	26/3/2016	Biên bản HĐQT về việc thống nhất các nội dung liên quan đến việc đề nghị Eximbank cấp tín dụng

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Trưởng Ban Kiểm soát		3/3	100	
2	Nguyễn Ngọc Hồ	Thành viên Ban Kiểm soát		3/3	100	
3	Nguyễn Thị Anh Xuân	Thành viên Ban Kiểm soát	28/4/2016	2/3	66.6	Mới vào BKS ngày 28/4/2016

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát các hoạt động của Công ty thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty, Nghị quyết HĐQT và các văn bản quản lý khác của Công ty.
- Xem xét báo cáo tài chính quý 1 năm 2016. Kiểm tra độ tin cậy của số liệu báo cáo bao gồm: tài sản, công nợ, vốn, doanh thu, chi phí, lợi nhuận, phân phối lợi nhuận, sử dụng các quỹ và các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Phân tích đánh giá tính khách quan, trung thực các chỉ tiêu của các báo cáo.
- Xem xét tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 1 & 2/2016.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.
- Thường xuyên trao đổi và tham gia ý kiến thẳng thắn, trung thực với HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty về công tác tổ chức, sản xuất, quản lý và đầu tư.

- Kết quả kiểm tra của Ban Kiểm soát đều được thông báo đầy đủ, kịp thời tới Hội đồng quản trị và Tổng Giám Đốc.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Thực hiện chương trình công tác năm 2016 về kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh tại các cơ sở SXKD trực thuộc Công ty, Ban Kiểm soát đã tham dự kiểm kê quý II/2016 và kiểm tra hoạt động tại trung tâm dược phẩm Hải Châu.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người liên quan của công ty:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	Hội đồng quản trị							
1	Ông Đặng Văn Nam - Chủ tịch HĐQT							
1.1	NGUYỄN THỊ THUẬN	007C401863	Nhân viên	201579442, ngày cấp 04/4/2007, công an tp Đà Nẵng	Tổ 28 Hòa Thọ Đông - Cẩm Lệ - Đà Nẵng	25/4/2015		
1.2	ĐẶNG THỊ ĐỊNH	007C401854	Không	201033616, ngày cấp 21/9/2001, công an tp Đà Nẵng	Tổ 21 Hòa Thọ Tây - Cẩm Lệ - Đà Nẵng	25/4/2015		
2	Ông Tống Viết Phái - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc							
2.1	PHAN THỊ THÙY LINH	007C401655	Nhân viên	200117736, ngày cấp	27 Hoàng Diệu -	25/4/2015		

				24/10/2006, công an tp Đà Nẵng	Hải Châu - Đà Nẵng			
2.2	TỔNG THỊ THU BA	007C401786	Nhân viên	201304177, ngày cấp 28/07/2009, công an tp Đà Nẵng	50 Tô Hiến Thành - Đà Nẵng	25/4/2015		
2.3	TỔNG THỊ THANH VÂN	007C401649	Nhân viên	201178081, ngày cấp 28/09/2004, công an tp Đà Nẵng	Tổ 29B Quang Cư - Thọ Quang - Đà Nẵng	25/4/2015		
2.4	TỔNG THỊ HOÀNG LAN	007C401802	Nhân viên	201338873, ngày cấp 10/5/2007, công an tp Đà Nẵng	105 - Ngô Quyền - Đà Nẵng	25/4/2015		
2.5	TỔNG THỊ THU HƯƠNG	007C401884	Nhân viên	200999490, ngày cấp 19/9/1994, công an tp Đà Nẵng	Tổ 28 - Thọ Quang - Sơn Trà - Đà Nẵng	25/4/2015		
3	Ông Nguyễn Quốc Định - Ủy viên HĐQT							
3.1	Công ty CP DP IMEXPHARM			1400384433, Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp	04 đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	25/4/2015		
4	Ông Đỗ Thành Trung - Ủy viên HĐQT							
4.1	NGUYỄN THỊ HỒNG ÚT	005C066466	Không	038141000016, ngày cấp 07/11/2014, công an tp Hà Nội	P911, Nhà 34T, KĐT Trung Hòa – Nhân Chính - Cầu Giấy - Hà Nội	28/4/2016		
4.8	Công ty CP ELMICH			Giấy chứng nhận ĐKDN số 0105284398 do Sở KHĐT TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/4/2011	Tầng 3, số nhà 122 đường Nguyễn Lương Bảng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, HN	28/4/2016		

4.9	Công ty CP thực phẩm Lâm Đồng			Giấy chứng nhận ĐKDN số 0105284398 do Sở KHĐT TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/4/2011	31 – Ngô Văn Sở - phường 9 – thành phố Đà Lạt	28/4/2016		
4.10	Công ty cổ phần Biocont			Giấy chứng nhận ĐKDN số 0312282039 do sở KHĐT TP Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 16/5/2013		28/4/2016		
5	Ông Nguyễn Hữu Công – Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc							
5.3	LÊ THỊ LIÊN	007C401642	Nhân viên	200996518, ngày cấp 07/4/2010, công an tp Đà Nẵng	91 - Trần Phú - Đà Nẵng	25/4/2015		
5.10	NGUYỄN HỮU DANH		Không	201650100, ngày cấp 12/9/2009, công an tp Đà Nẵng	Tổ 9, Hòa Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng	25/4/2015		
5.11	NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG	007C401849	Nhân viên	201727480, ngày cấp 26/4/2012, công an tp Đà Nẵng	Hòa Tiến - Hòa Vang - Đà Nẵng	25/4/2015		
6	Ông Trần Nhân Triết - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc							
6.1	NGUYỄN THỊ HOÀI PHƯƠNG	007C401646	Nhân viên	201152668, ngày cấp 28/3/2013, công an tp Đà Nẵng	K5/12 Tô Ngọc Vân - Đà Nẵng	25/4/2015		
6.2	TRẦN ĐĂNG TOÀN	007C401650	Nhân viên	200920908, ngày cấp 01/12/2006, công an tp Đà Nẵng	20 Lưu Quý Kỳ - Hòa Cường Bắc - Đà Nẵng	25/4/2015		
7	Ông Võ Anh Hùng - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc							
7.1	TRẦN THỊ THU HÀ		Không	200920908, ngày cấp	252/3/7 Hoàng	25/4/2015		

				01/12/2006, công an tp Đà Nẵng	Điều - Đà Nẵng			
7.13	VÕ DƯƠNG ĐÔNG HÀ	007C401654	Nhân viên	201445256, ngày cấp 24/11/1996, công an tp Đà Nẵng	Tổ 5 Hòa Khánh - Liên Chiểu - Đà Nẵng	25/4/2015		
7.14	VÕ THỊ KIM LOAN		Nhân viên	340110942, ngày cấp 15/8/1978, công an tỉnh Đồng Tháp	Tổ 5 Hòa Khánh - Liên Chiểu - Đà Nẵng	25/4/2015		
II	Bà Trần Thị Ánh Minh - Kế toán trưởng							
III	Ban Kiểm soát							
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy - Trưởng Ban Kiểm soát							
1.1	TRẦN THỊ LỢI	007C401690	Giám đốc Trung tâm Đông được trực thuộc Công ty	200638492, ngày cấp 20/12/1994, công an tp Đà Nẵng	123 Nguyễn Hoàng – Đà Nẵng	25/4/2015		
2	Ông Nguyễn Ngọc Hồ - Thành viên Ban Kiểm soát							
2.3	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	007C401598	Nhân viên	201328346, ngày cấp 11/9/2008, công an tp Đà Nẵng	K49/51 Ông Ích Khiêm – Đà Nẵng	25/4/2015		
3	Bà Nguyễn Thị Anh Xuân - Thành viên Ban Kiểm soát							
3.1	Công ty CP ELMICH			Giấy chứng nhận ĐKDN số 0105284398 do Sở KHĐT TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/4/2011	Tầng 3, số nhà 122 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội	28/4/2016		
3.2	Công ty CP thực phẩm Lâm Đồng			Giấy chứng nhận ĐKDN số 0105284398 do Sở	31 – Ngô Văn Sở - phường 9 – thành phố Đà	28/4/2016		

				KHĐT TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/4/2011	Lạt			
IV	Người được ủy quyền công bố thông tin							
1	Ông Nguyễn Trung							
1.1	TRƯỜNG THỊ HỒNG THANH	024C005130	Không	201242187, ngày cấp 19/07/2011, công an tp Đà Nẵng	27A – Lê Thị Xuyến – Đà Nẵng	25/4/2015		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	ĐẶNG VĂN NAM	Người nội bộ	200828938, ngày cấp 29/11/2008, công an tp Đà Nẵng	Tổ 28 Hòa Thọ Đông - Cẩm Lệ - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		19.974 (0.4%)	
2	NGUYỄN THỊ THUẬN	Người liên quan	201579442, ngày cấp 04/4/2007, công an tp Đà Nẵng	Tổ 28 Hòa Thọ Đông - Cẩm Lệ - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		6.336 (0.13%)	
3	ĐẶNG THỊ ĐỊNH	Người liên quan	201033616, ngày cấp 21/9/2001, công an tp Đà Nẵng	Tổ 21 Hòa Thọ Tây - Cẩm Lệ - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		3.160 (0.06%)	
4	TÔNG VIẾT PHẢI	Người nội bộ	201492403, ngày cấp 31/12/2015, công an ĐN	27 Hoàng Diệu - Hải Châu - ĐN	Tháng 5+6/2016		21.104 (0.42%)	
5	PHAN THỊ THÙY	Người liên	200117736, ngày cấp	27 Hoàng Diệu -	Tháng		16.428 (0.33%)	

	LINH	quan	24/10/2006, công an tp Đà Nẵng	Hải Châu - Đà Nẵng	5+6/2016			
6	TỔNG THỊ THU BA	Người liên quan	201304177, ngày cấp 28/07/2009, công an tp Đà Nẵng	50 Tô Hiến Thành - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		3.220 (0.06%)	
7	TỔNG THỊ THANH VÂN	Người liên quan	201178081, ngày cấp 28/09/2004, công an tp Đà Nẵng	Tổ 29B Quang Cư - Thọ Quang - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		3.740 (0.07%)	
8	TỔNG THỊ HOÀNG LAN	Người liên quan	201338873, ngày cấp 10/5/2007, công an tp Đà Nẵng	105 - Ngô Quyền - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		1.740 (0.04%)	
9	TỔNG THỊ THU HƯƠNG	Người liên quan	200999490, ngày cấp 19/9/1994, công an tp Đà Nẵng	Tổ 28 - Thọ Quang - Sơn Trà - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		690 (0.01%)	
10	ĐỖ THÀNH TRUNG	Người nội bộ	013240492, ngày cấp 14/01/2010, công an tp Hà Nội	P911, Nhà 34T, KĐT Trung Hòa – Nhân Chính - Cầu Giấy - Hà Nội	Tháng 6/2016		0 (0%)	
11	NGUYỄN THỊ HỒNG ÚT	Người liên quan	038141000016, ngày cấp 07/11/2014, công an tp Hà Nội	P911, Nhà 34T, KĐT Trung Hòa – Nhân Chính - Cầu Giấy - Hà Nội	Quý 1/2016		230.000 (4.56%)	
12	NGUYỄN HỮU CÔNG	Người nội bộ	201390069, ngày cấp 15/10/2009, công an tp Đà Nẵng	91 - Trần Phú - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		17.578 (0.35%)	
13	LÊ THỊ LIÊN	Người liên quan	200996518, ngày cấp 07/4/2010, công an ĐN	91 - Trần Phú - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		4.236 (0.08%)	

14	NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG	Người liên quan	201727480, ngày cấp 26/4/2012, công an tp Đà Nẵng	Hòa Tiên - Hòa Vang - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		2.850 (0.06%)	
15	TRẦN NHÂN TRIẾT	Người nội bộ	201358828, ngày cấp 22/12/2009, công an tp Đà Nẵng	K5/12 Tô Ngọc Vân - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		19.470 (0.39%)	
16	NGUYỄN THỊ HOÀI PHƯƠNG	Người liên quan	201152668, ngày cấp 28/3/2013, công an tp Đà Nẵng	K5/12 Tô Ngọc Vân - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		6.056 (0.12%)	
17	TRẦN ĐĂNG TOÀN	Người liên quan	200920908, ngày cấp 01/12/2006, công an tp Đà Nẵng	20 Lưu Quý Kỳ - Hòa Cường Bắc - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		4.340 (0.09%)	
18	VÕ ANH HÙNG	Người nội bộ	200181454, ngày cấp 20/02/1994, công an Quảng Nam - Đà Nẵng	341 - Hải Phòng - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		14.540 (0.29%)	
19	VÕ DƯƠNG ĐÔNG HÀ	Người liên quan	201445256, ngày cấp 24/11/1996, công an tp Đà Nẵng	Tổ 5 Hòa Khánh - Liên Chiểu - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		3.860 (0.08%)	
20	VÕ THỊ KIM LOAN	Người liên quan	340110942, ngày cấp 15/8/1978, công an tỉnh Đồng Tháp	Tổ 5 Hòa Khánh - Liên Chiểu - Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		2.730 (0.05%)	
21	TRẦN THỊ ÁNH MINH	Người nội bộ	201340787, ngày cấp 26/11/2009, công an tp Đà Nẵng	12 – Tuệ Tĩnh – Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		6.600 (0.13%)	
22	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	Người nội bộ	201523738, ngày cấp 15/01/2003, công an tp Đà Nẵng	103/1 Nguyễn Du – Hải Châu – Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		3.120 (0.06%)	

23	TRẦN THỊ LỢI	Người liên quan	200638492, ngày cấp 20/12/1994, công an tp Đà Nẵng	123 Nguyễn Hoàng – Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		10.062 (0.2%)	
24	NGUYỄN NGỌC HỒ	Người nội bộ	200320802, ngày cấp 11/9/2008, công an tp Đà Nẵng	Tổ 108 – phường Khuê Trung – Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		11.440 (0.23%)	
25	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	Người liên quan	201328346, ngày cấp 11/9/2008, công an tp Đà Nẵng	K49/51 Ông Ích Khiêm – Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		12.152 (0.24%)	
26	NGUYỄN TRUNG	Người nội bộ	201056695, ngày cấp 05/02/2009, công an tp Đà Nẵng	30 – Hùng Vương – Đà Nẵng	Tháng 5+6/2016		10.243 (0.2%)	
27	CÔNG TY CP ELMICH	Cổ đông lớn	Giấy chứng nhận ĐKDN số 0105284398 do Sở KHĐT TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/4/2011	Tầng 3, số nhà 122 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội	Quý 1+2/2016		1.008.000 (20%)	
28	LÊ ANH ĐỨC	Cổ đông lớn	011883565, ngày cấp 30/4/2006, công an tp Hà Nội	A4, tập thể Giáo dục, 194/46 Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội	Quý 1+2/2016		0 (0%)	
29	VÕ THỊ CẨM THANH	Cổ đông lớn	010625547, ngày cấp 20/8/2002, công an tp Hà Nội	X1 Giáp Nhị, Thanh Trì, Hà Nội	Quý 1+2/2016		241.910 (4.8%)	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------------	--------------------------	------------------	--	---------	--	---------------------	--	---------

Không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	CÔNG TY CP ELMICH	0	0	1.008.000	20	Mua

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	ĐẶNG VĂN NAM	007C401562	Chủ tịch HĐQT	200828938, ngày cấp 29/11/2008, công an tp Đà Nẵng	Tổ 28 Hòa Thọ Đông - Cẩm Lệ - Đà Nẵng	25/4/2015	0.4	
2	NGUYỄN THỊ THUẬN	007C401863	Nhân viên	201579442, ngày cấp 04/4/2007, công an tp Đà Nẵng	Tổ 28 Hòa Thọ Đông - Cẩm Lệ - Đà Nẵng	25/4/2015	0.13	
3	ĐẶNG THỊ ĐỊNH	007C401854	Không	201033616, ngày cấp 21/9/2001, công an tp Đà Nẵng	Tổ 21 Hòa Thọ Tây - Cẩm Lệ - Đà Nẵng	25/4/2015	0.06	
4	TÔNG VIỆT PHẢI	007C401871	Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc	201492403, ngày cấp 31/12/2015, công an tp Đà Nẵng	27 Hoàng Diệu - Hải Châu - Đà Nẵng	25/4/2015	0.42	
5	PHAN THỊ THÙY LINH	007C401655	Nhân viên	200117736, ngày cấp 24/10/2006, công an tp Đà Nẵng	27 Hoàng Diệu - Hải Châu - Đà Nẵng	25/4/2015	0.33	
6	TÔNG THỊ THU BA	007C401786	Nhân viên	201304177, ngày cấp 28/07/2009, công an tp ĐN	50 Tô Hiến Thành - Đà Nẵng	25/4/2015	0.06	

7	TỔNG THỊ THANH VÂN	007C401649	Nhân viên	201178081, ngày cấp 28/09/2004, công an tp Đà Nẵng	Tổ 29B Quang Cư - Thọ Quang - Đà Nẵng	25/4/2015	0.07	
8	TỔNG THỊ HOÀNG LAN	007C401802	Nhân viên	201338873, ngày cấp 10/5/2007, công an tp Đà Nẵng	105 - Ngô Quyền - Đà Nẵng	25/4/2015	0.04	
9	TỔNG THỊ THU HƯƠNG	007C401884	Nhân viên	200999490, ngày cấp 19/9/1994, công an tp Đà Nẵng	Tổ 28 - Thọ Quang - Sơn Trà - Đà Nẵng	25/4/2015	0.01	
10	NGUYỄN QUỐC ĐỊNH	Không	Không	340246886 ngày cấp 12/12/2012, công an Đồng Tháp	97 Hùng Vương, thành phố Cao lãnh, tỉnh Đồng Tháp	25/4/2015	0	
11	ĐỖ THÀNH TRUNG	Không	Không	013240492, ngày cấp 14/01/2010, công an tp Hà Nội	P911, Nhà 34T, KĐT Trung Hòa – Nhân Chính - Cầu Giấy - Hà Nội	28/4/2016	0	
12	NGUYỄN THỊ HỒNG ÚT	005C066466	Không	038141000016 , ngày cấp 07/11/2014, công an tp Hà Nội	P911, Nhà 34T, KĐT Trung Hòa – Nhân Chính - Cầu Giấy - Hà Nội	28/4/2016	4.56	
13	NGUYỄN HỮU CÔNG	007C401563	UVHĐQT, Phó Tổng Giám đốc	201390069, ngày cấp 15/10/2009, công an tp ĐN	91 - Trần Phú - Đà Nẵng	25/4/2015	0.35	

14	LÊ THỊ LIÊN	007C401642	Nhân viên	200996518, ngày cấp 07/4/2010, công an tp Đà Nẵng	91 - Trần Phú - Đà Nẵng	25/4/2015	0.08	
15	NGUYỄN HỮU DANH	Không	Không	201650100, ngày cấp 12/9/2009, công an tp Đà Nẵng	Tổ 9, Hòa Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng	25/4/2015	0.05	
16	NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG	007C401849	Nhân viên	201727480, ngày cấp 26/4/2012, công an tp Đà Nẵng	Hòa Tiến - Hòa Vang - Đà Nẵng	25/4/2015	0.06	
17	TRẦN NHÂN TRIẾT	007C401564	UVHĐQT, Phó Tổng Giám đốc	201358828, ngày cấp 22/12/2009, công an tp Đà Nẵng	K5/12 Tô Ngọc Vân - Đà Nẵng	25/4/2015	0.39	
18	NGUYỄN THỊ HOÀI PHƯƠNG	007C401646	Nhân viên	201152668, ngày cấp 28/3/2013, công an tp Đà Nẵng	K5/12 Tô Ngọc Vân - Đà Nẵng	25/4/2015	0.12	
19	TRẦN ĐĂNG TOÀN	007C401650	Nhân viên	200920908, ngày cấp 01/12/2006, công an tp Đà Nẵng	20 Lưu Quý Kỳ - Hòa Cường Bắc - Đà Nẵng	25/4/2015	0.09	
20	VÕ ANH HÙNG	007C401575	UVHĐQT, Phó Tổng Giám đốc	200181454, ngày cấp 20/02/1994, công an QNĐN	341 - Hải Phòng - Đà Nẵng	25/4/2015	0.29	

21	TRẦN THỊ THU HÀ	Không	Không	200920908, ngày cấp 01/12/2006, công an tp Đà Nẵng	252/3/7 Hoàng Diệu - Đà Nẵng	25/4/2015	0.05	
22	VÕ DƯƠNG ĐÔNG HÀ	007C401654	Nhân viên	201445256, ngày cấp 24/11/1996, công an tp Đà Nẵng	Tổ 5 Hòa Khánh - Liên Chiểu - Đà Nẵng	25/4/2015	0.08	
23	VÕ THỊ KIM LOAN	Không	Nhân viên	340110942, ngày cấp 15/8/1978, công an tỉnh Đồng Tháp	Tổ 5 Hòa Khánh - Liên Chiểu - Đà Nẵng	25/4/2015	0.05	
24	TRẦN THỊ ÁNH MINH	007C401579	Kế toán trưởng	201340787, ngày cấp 26/11/2009, công an tp Đà Nẵng	12 – Tuệ Tĩnh – Đà Nẵng	25/4/2015	0.13	
25	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	007C401637	Ban Kiểm soát	201523738, ngày cấp 15/01/2003, công an tp Đà Nẵng	103/1 Nguyễn Du – Hải Châu – Đà Nẵng	25/4/2015	0.06	
26	TRẦN THỊ LỢI	007C401690	Giám đốc Trung tâm Đông dược trực thuộc Công ty	200638492, ngày cấp 20/12/1994, công an tp Đà Nẵng	123 Nguyễn Hoàng – Đà Nẵng	25/4/2015	0.2	
27	NGUYỄN NGỌC HỒ	007C401569	Ban Kiểm soát, Trưởng Phòng TC-HC	200320802, ngày cấp 11/9/2008, công an tp ĐN	Tổ 108 – phường Khuê Trung – Đà Nẵng	25/4/2015	0.23	

28	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	007C401598	Nhân viên	201328346, ngày cấp 11/9/2008, công an tp Đà Nẵng	K49/51 Ông Ích Khiêm – Đà Nẵng	25/4/2015	0.24	
29	NGUYỄN THỊ ANH XUÂN	Không	Không	112260444, ngày cấp 1/1/2006, công an Hà Tây	Đại Kim – Hoàng Mai – Hà Nội	28/4/2016	0	
30	NGUYỄN TRUNG	007C401587	Người được ủy quyền CBTT, Thư ký HĐQT	201056695, ngày cấp 05/02/2009, công an tp Đà Nẵng	30 – Hùng Vương – Đà Nẵng	25/4/2015	0.2	
31	TRƯƠNG THỊ HỒNG THANH	024C005130	Không	201242187, ngày cấp 19/07/2011, công an tp Đà Nẵng	27A – Lê Thị Xuyên – Đà Nẵng	25/4/2015	0.02	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

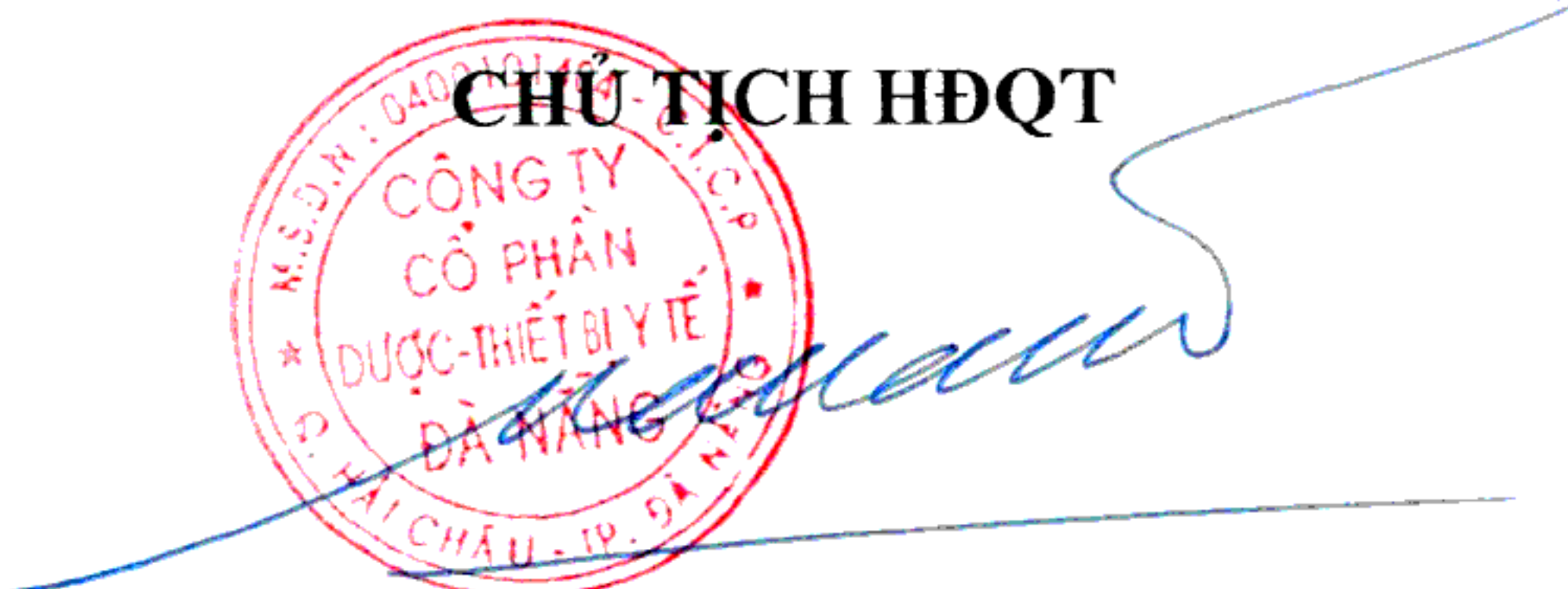
Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	ĐẶNG VĂN NAM	Người nội bộ	14.634	0.29	19.974	0.4	Mua
2	NGUYỄN THỊ THUẬN	Vợ	6.066	0.12	6.336	0.13	Mua
3	ĐẶNG THỊ ĐỊNH	Em ruột	2.700	0.05	3.160	0.06	Mua
4	TỔNG VIỆT PHẢI	Người nội bộ	13.104	0.26	21.104	0.42	Mua
5	PHAN THỊ THÙY LINH	Vợ	13.788	0.27	16.428	0.33	Mua

6	TỔNG THỊ THU BA	Em ruột	2.300	0.05	3.220	0.06	Mua
7	TỔNG THỊ THANH VÂN	Em ruột	2.160	0.04	3.740	0.07	Mua
8	TỔNG THỊ HOÀNG LAN	Em ruột	1.440	0.03	1.740	0.04	Mua
9	TỔNG THỊ THU HƯƠNG	Em ruột	0	0	690	0.01	Mua
11	ĐỖ THÀNH TRUNG	Người nội bộ	246.000	4.9	0	0	Bán
12	NGUYỄN THỊ HỒNG ÚT	Mẹ ruột	0	0	230.000	4.56	Mua
13	NGUYỄN HỮU CÔNG	Người nội bộ	10.818	0.21	17.578	0.35	Mua
14	LÊ THỊ LIÊN	Vợ	2.196	0.04	4.236	0.08	Mua
15	NGUYỄN HỮU DANH	Em ruột	2.700	0.05	2.700	0.05	Mua
16	NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG	Em ruột	2.160	0.04	2.850	0.06	Mua
17	TRẦN NHÂN TRIẾT	Người nội bộ	12.690	0.25	19.470	0.39	Mua
18	NGUYỄN THỊ HOÀI PHƯƠNG	Vợ	4.086	0.08	6.056	0.12	Mua
19	TRẦN ĐĂNG TOÀN	Em ruột	2.160	0.04	4.340	0.09	Mua
20	VÕ ANH HÙNG	Người nội bộ	8.910	0.18	14.540	0.29	Mua
21	TRẦN THỊ THU HÀ	Vợ	2.700	0.05	2.700	0.05	
22	VÕ DƯƠNG ĐÔNG HÀ	Em ruột	2.160	0.04	3.860	0.08	Mua
23	VÕ THỊ KIM LOAN	Em ruột	2.160	0.04	2.730	0.05	Mua
24	TRẦN THỊ ÁNH MINH	Người nội bộ	2.160	0.04	6.600	0.13	Mua

25	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	Người nội bộ	2.160	0.04	3.120	0.06	Mua
26	TRẦN THỊ LỢI	Mẹ	8.622	0.17	10.062	0.2	Mua
27	NGUYỄN NGỌC HỒ	Người nội bộ	6.120	0.12	11.440	0.23	Mua
28	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	Vợ	10.242	0.2	12.152	0.24	Mua
30	NGUYỄN TRUNG	Người nội bộ	8.766	0.17	10.243	0.2	Mua, bán

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Không


CHỦ TỊCH HĐQT

Đặng Văn Nam

